

Số 1.03/KT&ĐBCLGD
V/V đánh giá chất lượng ngân hàng đề
thi và đổi mới nội dung đào tạo

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 02 năm 2015

Kính gửi: Các khoa, bộ môn.

Để nâng cao chất lượng ngân hàng đề thi đối với các học phần thi tự luận giai đoạn 2010-2014, nhằm đổi mới có hiệu quả phương thức kiểm tra đánh giá và nội dung đào tạo theo học chế tín chỉ. Phòng KT&ĐBCLGD đã thống kê kết quả các học phần thi tự luận theo học chế tín chỉ, học kì I năm học 2014-2015 theo đơn vị khoa, bộ môn (có danh sách kèm theo).

Căn cứ vào kết quả thống kê Nhà trường yêu cầu các khoa, bộ môn triển khai đánh giá những vấn đề cụ thể sau:

1. Đánh giá chất lượng ngân hàng đề thi, đưa ra giải pháp về đổi mới nội dung đào tạo và phương pháp kiểm tra đánh giá đối với từng học phần do đơn vị khoa, bộ môn phụ trách;
2. Triển khai kế hoạch xây dựng ngân hàng đề thi giai đoạn 2015-2017;
3. Tổng kết rút kinh nghiệm và gửi biên bản về phòng KT&ĐBCLGD trước ngày 27 tháng 03 năm 2015;
4. Phòng KT &ĐBCLGD sẽ tổng hợp kết quả và tổ chức tổng kết về công tác đổi mới nội dung đào tạo và phương thức kiểm tra đánh giá vào tháng 6 năm 2015.

Nhận được công văn này yêu cầu các khoa/bộ môn triển khai và thực hiện nghiêm túc tại đơn vị mình, bổ sung thêm minh chứng cho việc đánh giá thi đua của năm học 2014-2015.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website;Edoman;
- Lưu VT; phòng KT&ĐBCLGD;



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Lê Chi Chanh Nhân

THÔNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa Môi Trường và Trái Đất

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Thiết bị dạy học môn Địa lý	14	0	0	2	8	4	K9
2	Quy hoạch lãnh thổ và PTBV	216	6	8	21	45	136	
3	Quy hoạch nông thôn mới	29	8	14	7	0	0	
4	Kinh tế môi trường	83	11	10	14	19	29	K10
5	Môi trường và PTBV	538	198	267	44	24	5	
6	Hóa học môi trường	81	13	25	17	14	12	
7	Dân số học và địa lý dân cư	46	2	11	8	16	9	
8	Công nghệ môi trường	84	16	32	12	14	10	K11
9	Địa mạo đại cương	42	1	5	11	13	12	
10	Các khoa học trái đất	280	3	28	41	80	128	K12
11	Bản đồ đại cương	154	4	27	45	50	28	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

THÔNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa KHSS

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Công nghệ sinh học ứng dụng	48	8	17	13	8	2	K9
2	CN tách chiết các hợp chất thứ sinh	23	0	7	11	4	1	
3	Kỹ thuật mới trong CNSH	60	32	21	6	1	0	
4	Cơ sở di truyền và chọn giống	13	1	4	7	1	0	
5	Thiết bị dạy học bộ môn Sinh học	12	3	7	1	1	0	
6	Sinh lý người và động vật	96	16	60	16	2	2	
7	Sinh thái thực vật	49	24	11	7	7	0	K10
8	Sinh học chức năng động vật	53	22	15	11	4	1	
9	Sinh học chức năng thực vật	52	18	21	11	2	0	K11
10	Mô phôi học	129	13	21	31	27	37	
11	Di truyền học	139	8	27	28	39	37	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

CV
Đ
F
JA
FH

THÔNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa Luật và QLXH

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Luật lao động	74	13	35	17	7	2	K9
2	Kinh tế học nhân lực	75	2	73	0	0	0	
3	Chính sách LĐ và VL	56	5	30	12	9	0	
4	Công tác XDGN và giải quyết việc làm	82	12	54	11	4	1	
5	Chính sách bảo đảm xã hội	53	25	20	5	2	1	
6	CTXH người cao tuổi	81	13	65	3	0	0	
7	CTXH với người khuyết tật	82	1	81	0	0	0	
8	CTXH với trẻ em và gia đình	86	13	45	19	9	0	
9	Tiền lương và thu nhập	72	13	35	21	2	1	
10	Chính sách xóa đói giảm nghèo	53	18	35	0	0	0	
11	Định mức lao động	74	0	4	10	37	23	
12	Bảo hiểm xã hội	76	47	14	4	7	4	
13	Chính sách phòng, chống TNXH	53	14	27	10	2	0	
14	Pháp luật VN về các vấn đề xã hội	56	5	14	22	12	3	
15	Chính sách xã hội	138	5	53	43	26	11	K10
16	CTXH nông thôn	119	8	67	29	15	0	
17	Giới và phát triển giới	124	3	32	55	33	1	
18	Tham vấn	133	18	95	20	0	0	
19	Sức khỏe cộng đồng	117	19	34	25	26	13	
20	Tổ chức học đại cương	140	16	41	19	25	39	
21	Quản lý khu vực công	140	3	93	25	17	2	
22	Luật hành chính	135	9	66	31	26	3	
23	Xây dựng văn bản pháp luật	114	9	23	32	34	16	K11
24	Tâm lý học đại cương	420	68	162	66	107	17	
25	Pháp luật đại cương	952	113	186	298	219	136	
26	Kinh tế học đại cương	126	26	47	21	12	20	
27	Logic học đại cương	282	57	76	75	44	30	
28	Chính trị học đại cương	41	2	5	16	11	7	K12
29	Ngôn ngữ tây nùng 1	438	44	85	97	93	119	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

THÔNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa Toán Tin

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Công nghệ phần mềm	21	0	1	7	6	7	K9
2	Ngôn ngữ hình thức	20	1	6	6	1	6	
3	Quá trình ngẫu nhiên	20	0	4	3	8	5	
4	Hàm biến phức	24	0	6	2	8	8	K10
5	Xác suất thống kê	26	7	6	4	5	4	
6	Lý thuyết độ đo và tích phân	21	5	1	5	5	5	
7	Thống kê sinh học	64	14	11	10	14	15	K11
8	Giải tích A3	97	0	0	0	2	95	
9	Lô gic toán	29	0	0	8	8	13	
10	Giải tích B	238	3	6	15	40	174	K12
11	Đại số tuyến tính và hình giải tích B	358	2	16	39	53	248	
12	Giải tích A1	30	1	1	0	9	19	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh



THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa Văn Xã hội

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Một số PPST và trào lưu LLPB hiện đại	200	6	19	39	67	69	K9
2	Ngữ dụng học tiếng Việt	198	4	39	59	55	41	
3	Văn học Pháp và châu Âu thế kỷ XVII - XX	215	15	34	44	56	66	
4	Văn học Nga	212	24	55	56	51	26	
5	Văn học thiểu số vùng núi phía Bắc	202	42	86	62	10	2	
6	Một số LH NT biểu diễn truyền thống Việt Nam	46	15	12	10	9	0	
7	Phong tục tập quán và lễ hội Việt Nam	19	2	11	5	1	0	
8	Văn hóa làng và du lịch làng bản	46	23	14	6	3	0	
9	Văn hóa lễ hội của các DTTS vùng núi PB	46	12	29	3	1	1	
10	Phát triển du lịch bền vững	46	26	20	0	0	0	
11	Tiếng anh dành cho nhà hàng khách sạn	27	3	5	16	2	1	
12	Tiếng anh dành cho hướng dẫn viên du lịch	19	0	7	6	6	0	
13	Thanh toán tín dụng quốc tế	46	24	16	4	2	0	
14	Quan hệ công chúng	46	3	26	16	1	0	
15	Quảng cáo	84	1	37	31	12	3	
16	Thiết kế và trình bày báo in	84	32	33	9	10	0	
17	Kịch bản và biên tập phát thanh	84	10	40	31	3	0	
18	Kịch bản và biên tập truyền hình	83	48	30	3	2	0	
19	Phương pháp nghiên cứu văn học	84	0	24	39	19	2	K10
20	Văn học Trung Quốc	93	34	58	1	0	0	
21	Từ vựng - Ngữ pháp tiếng Việt	89	4	37	34	12	2	
22	Lịch sử kinh tế Việt Nam	30	5	21	2	1	1	
23	Thế chế chính trị Việt Nam	34	0	14	9	6	5	
24	Du lịch sinh thái	46	24	16	6	0	0	
25	Pháp luật và đạo đức báo chí	73	22	43	7	1	0	
26	Tác phẩm báo chí	71	0	29	32	8	2	
27	Lịch sử báo chí	77	3	32	28	9	5	
28	Phê bình tác phẩm VHNT trên báo chí	79	0	3	37	39	0	
29	Báo chí và truyền thông đại chúng	87	23	32	19	11	2	
30	Truyền thông quan hệ công chúng	79	3	36	39	1	0	K11
31	Mỹ học đại chúng	170	7	11	31	64	57	
32	Nguyên lý lý luận văn học	69	0	2	13	23	31	
33	Hán nôm 1	92	22	8	18	17	27	
34	Dẫn luận ngôn ngữ	100	2	15	20	36	27	
35	Cơ sở văn hóa VN	77	2	13	18	24	20	
36	Đại cương các dân tộc VN	29	5	8	6	10	0	
37	Ngôn ngữ Tày Nùng 2	106	11	66	14	11	4	K12
38	Cơ sở văn hóa VN	513	133	148	102	104	26	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

THÔNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa Vật Lý

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Thiết bị dạy học bộ môn vật lý	12	7	1	2	1	1	K9
2	Cơ lý thuyết	37	5	8	5	6	13	K10
3	Vật lý thống kê	16	8	2	1	2	3	
4	Vô tuyến điện tử	14	9	4	1	0	0	K11
5	Phương trình toán lý 2	27	10	5	5	4	3	
6	Vật lý thiên văn	28	11	9	6	1	1	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa Lịch Sử

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Đường lối Cách mạng Dân tộc dân chủ nhân dân (1930 - 1975)	52	3	36	8	3	2	K9
2	Đường lối Cách mạng miền Nam (1945-1975)	52	5	32	12	2	1	
3	Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	52	10	24	11	6	1	
4	Đường lối kháng chiến chống Pháp	52	7	16	24	3	2	
5	Những cải cách trong lịch sử Việt Nam	73	9	36	17	11	0	
6	Làng xã Việt Nam	19	2	9	4	3	1	
7	CĐ ruộng đất trong LSVN cổ trung đại	19	1	6	5	6	1	
8	Triều Nguyễn - một số vấn đề lịch sử							
9	Tư tưởng canh tân ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX	19	1	15	3	0	0	K10
10	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	68	8	16	18	14	12	
11	Một số vấn đề Lịch sử Đông Nam Á cổ trung đại	60	4	13	30	13	0	K11
12	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	867	83	97	111	170	406	
13	Lịch sử các học thuyết chính trị	114	17	44	28	16	9	
14	Lịch sử văn minh thế giới	543	206	121	77	65	74	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

THÔNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa KHCĐ

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Marketing trong hoạt động TTTV	12	9	3	0	0	0	K9
2	Quản lý thư viện và trung tâm thông tin	12	0	9	2	1	0	
3	Xây dựng và phát triển vốn tài liệu	24	4	12	5	3	0	K11
4	Thư mục học đại cương	25	13	7	5	0	0	
5	Tổ chức kho và bảo quản tài liệu	25	7	17	1	0	0	
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh	223	9	47	34	64	69	
7	Những NLCD chủ nghĩa Mác-lênin	765	60	131	154	161	259	K12

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC PHẦN HỌC KÌ I NĂM HỌC 2014-2015

Đơn vị: Khoa Hóa Học

TT	Tên học phần	Tổng số	Kết quả					Ghi chú
			A	B	C	D	F	
1	Các PP phân tích điện hóa	14	9	3	2	0	0	K9
2	Các PP phân tích quang học	14	4	2	1	1	6	
3	Các PP phân tích sắc ký	13	1	2	8	2	0	
4	Hóa dầu	14	5	6	3	0	0	
5	Phân tích hấp thụ và phát xạ nguyên tử	14	9	3	0	1	1	
6	Thiết bị dạy học môn Hóa học	12	0	10	0	2	0	
7	Thống kê xử lý kết quả thực nghiệm	16	2	0	0	12	2	
8	Cơ sở hóa lượng tử	22	1	6	3	4	8	K10
9	Hóa lý 2	33	11	7	6	4	5	
10	Phân tích hóa lý	17	4	11	2	0	0	
11	Thủy khí	15	8	4	1	1	1	
12	Quá trình và thiết bị truyền nhiệt	15	7	1	2	1	4	K11
13	Hóa vô cơ	36	4	13	10	8	1	
14	Hóa vô cơ 1	75	3	24	24	18	6	
15	Hóa hữu cơ 1	74	3	21	13	14	23	
16	Lý thuyết hóa hữu cơ	36	7	10	8	6	5	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trịnh Thanh Tuấn

TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Nguyễn Thế Vinh

